

CHỦ ĐỀ 1: THÀNH TỰU VỀ KINH TẾ, VĂN HOÁ, GIÁO DỤC CỦA HÀ NỘI TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được vị thế Hà Nội từ 1954 đến nay.
- Trình bày được thành tựu nổi bật về kinh tế, văn hóa, giáo dục của Hà Nội từ 1954 đến nay.

2. Năng lực

* *Năng lực chung:*

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập, điều chỉnh cách thức học tập cho phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc trao đổi thảo luận, trình bày ý tưởng và kết quả thực nhiệm vụ học tập.

* *Năng lực chuyên biệt:*

- Phát triển năng lực tìm hiểu: Trình bày được thành tựu tiêu biểu của thành phố đạt được trong giai đoạn 1954 đến nay.
- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng: Nêu được ý nghĩa, giá trị của những thành tựu đạt được và rút ra được bài học cho bản thân.

3. Phẩm chất

- Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động của bài học.
- Có tinh thần trách nhiệm và trung thực trong hoạt động của nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tài liệu GD&ĐT thành phố Hà Nội 12
- Máy tính, máy chiếu.
- Tìm hiểu mục tiêu và nội dung bài,

2. Đối với học sinh

- Tài liệu GD&ĐT thành phố Hà Nội 12

- Đọc trước bài học trong SGK.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu nội dung bài mới, tạo hứng thú học tập cho HS.

b. Nội dung: Tình huống và phần câu hỏi ở phần mở đầu trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS: Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: Dựa vào thông tin từ hình 1.1. cho biết hình ảnh sau nhắc về sự kiện lịch sử nào ?

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi và thực hiện yêu cầu.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi: Dựa vào thông tin từ hình 1.1 Tái hiện đoàn quân tiến về giải phóng Thủ đô (2024)

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- GV dẫn dắt HS vào bài học.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Vị thế của Hà Nội từ năm 1954 đến nay.

a. Mục tiêu: Trình bày được vị thế của Thủ đô Hà Nội trong quá trình phát triển kinh tế- xã hội.

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu thành tựu Hà Nội đạt được về kinh tế- văn hóa- xã hội..

c. Sản phẩm học tập: những thành tựu đạt được khẳng định vị thế của Thủ đô.

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
---	-------------------------

Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV cho HS tìm hiểu bài theo 2 bước

Bước 1: Đọc thông tin SGK, thực hiện nhiệm vụ:

Nêu những biểu hiện chứng tỏ vị thế của Hà Nội từ năm 1954 đến nay.

Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS sẽ suy nghĩ độc lập và ghi ra giấy nội dung đã tìm hiểu được (Think)
- HS làm việc theo nhóm đôi, trao đổi và thống nhất nội dung (Pair).
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày trước lớp nội dung đã tìm hiểu (Share).

Về đô thị – liên kết vùng

- Là đô thị lớn nhất vùng đồng bằng Bắc Bộ.
- Có vị trí trung tâm, kết nối và lan tỏa đến các vùng lân cận.
- Có quỹ đất lớn để phát triển đô thị và các trung tâm kinh tế, văn hóa.

1: Vị thế của Hà Nội từ 1954 đến nay.

- Là một trong hai cực tăng trưởng kinh tế chính của Việt Nam.
- Trung tâm đổi mới sáng tạo, khoa học – công nghệ quốc gia.
- Thu nhập bình quân đầu người thuộc nhóm cao nhất cả nước.
- Có môi trường đầu tư hấp dẫn, thúc đẩy hội nhập quốc tế.
- Gắn kết với các hành lang kinh tế lớn như Hải Phòng – Quảng Ninh.



Về văn hoá – giáo dục

- Là trung tâm giáo dục – đào tạo lớn nhất cả nước, có nhiều viện nghiên cứu và đại học hàng đầu
- Sở hữu kho tàng di sản văn hóa phong phú, truyền thống ngàn năm văn hiến
- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học.

<https://www.youtube.com/watch?v=ckWeSApU1q0>

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận:
- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 2: THÀNH TỰU NỔI BẬT VỀ KINH TẾ, VĂN HOÁ, GIÁO DỤC TỪ NĂM 1954 ĐẾN NAY

- Mục tiêu:** Giới thiệu được những thành tựu nổi bật về kinh tế, văn hóa, giáo dục từ năm 1954 đến nay
- Nội dung:** GV cho HS tìm hiểu một số thành tựu nổi bật về kinh tế, văn hóa, giáo dục tiêu biểu qua từng giai đoạn
- Sản phẩm học tập:** Bảng thành tựu, phiếu học tập.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc nhóm vẽ sơ đồ tư duy thành tựu nổi bật về văn hóa, giáo dục , kinh tế của Hà Nội từ 1954 đến nay	2. Thành tựu nổi bật về kinh tế, văn hóa, giáo dục từ năm 1954 đến nay.
 <i>Hình 1.4. Đại đoàn quân tiên phong tiến qua Quảng trường Đông Kinh nghĩa thực (10 – 10 – 1954)</i>  <i>Hình 1.6. Xác máy bay B52 bị quân dân Thủ đô bắn rơi ngày 22 – 12 – 1972</i>	a. Thành tựu về kinh tế, văn hoá, giáo dục của Hà Nội từ năm 1954 - 1975 Về kinh tế: -Giai đoạn 1954-1957: + Khôi phục hoạt động sản xuất sau chiến tranh. + Cải cách ruộng đất, phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ. + Cải tạo cơ sở hạ tầng, ổn định đời sống nhân dân Giai đoạn 1958 – 1960 + Hoàn thành cải tạo công – thương nghiệp tư nhân. + Phát triển công nghiệp quốc doanh, hợp tác xã thủ công nghiệp. + Sản lượng công – thủ công nghiệp tăng gấp 5 lần so với 1955. Giai đoạn 1961 – 1965



Hình 1.8. Kỳ họp thứ nhất
Quốc hội nước Việt Nam thống nhất (1976)



Hình 1.9. Cầu Thăng Long
được đưa vào sử dụng (1985)

	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng số	7,5	11,3	10,7	9,0	8,5
Chia theo khu vực kinh tế					
– Nông, lâm nghiệp và thủy sản	0,1	6,4	3,7	0,8	3,4
– Công nghiệp và xây dựng	7,4	11,7	10,2	9,4	8,3
– Xây dựng	8,4	11,5	11,5	9,6	9,1
Chia theo thành phần kinh tế					
– Kinh tế Nhà nước	8,9	10,2	11,0	9,5	8,9
– Kinh tế ngoài Nhà nước	6,2	12,1	11,0	9,5	9,1
– Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	6,9	11,6	9,8	7,5	7,9
– Thuế nhập khẩu	2,6	17,8	2,6	-0,7	-17,4

Hình 1.10. Tăng trưởng kinh tế Hà Nội (2009 – 2013)



Hình 1.12. Không gian Khu đô thị mới
quận Bắc Từ Liêm



Hình 1.13. Hội nghị thượng đỉnh
Mỹ – Triều Tiên tại Hà Nội – Cơ hội thúc đẩy
kết nối hai miền Triều Tiên

Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận, quan sát SGK và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc.
- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học

+ Hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, sản lượng công nghiệp vượt kế hoạch.

+ Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố

Giai đoạn 1973 – 1975 (sau chiến tranh):

+ Khôi phục kinh tế nhanh chóng, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp tăng 16% (năm 1974).

+ Tích cực chi viện cho miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ

Văn hóa: Phong trào văn hóa – văn nghệ phục vụ kháng chiến phát triển mạnh mẽ

Giáo dục:

- Hệ thống giáo dục được từng bước khôi phục và phát triển.
- Nâng cao trình độ học vấn, tổ chức phong trào xóa nạn mù chữ.
- Giáo dục gắn với yêu nước, lý tưởng cách mạng, phục vụ sản xuất và chiến đấu.

b) Thành tựu kinh tế, văn hoá, giáo dục của Hà Nội từ năm 1976 – 1985

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận.	Giai đoạn 1976 – 1980 + Khôi phục kinh tế sau chiến tranh, xây dựng nhiều nhà máy, cửa hàng, cơ sở sản xuất. + Số lượng doanh nghiệp công nghiệp và thương nghiệp nhà nước tăng rõ rệt. + Tổ chức đưa dân đi xây dựng vùng kinh tế mới và hỗ trợ cán bộ cho miền Nam. Giai đoạn 1981 – 1985 + Nhờ đổi mới cơ chế quản lý, kinh tế tăng trưởng khá. + Tổng sản phẩm xã hội năm 1985 tăng 47,6% so với năm 1980. + Xuất hiện các hợp tác xã tiêu biểu như Đan Phượng, Đa Tốn, Đường Lâm,.. Giáo dục: Nhiều trường phổ thông, trung học chuyên nghiệp và đại học được xây dựng mới Văn hóa: Phát động phong trào xây dựng “nếp sống văn minh”, “gia đình văn hóa”. c) Thành tựu kinh tế, văn hoá, giáo dục của Hà Nội từ năm 1986 đến nay Kinh tế: Từ 2008 đến nay:
---	---

	+ Sau khi mở rộng địa giới, Hà Nội trở thành một trong những thủ đô lớn nhất thế giới. + Xuất khẩu tăng trên 20%/năm, hàng hóa tiếp cận các thị trường khó tính như Nhật Bản, EU, Mỹ. + Kinh tế chủ yếu dựa vào công nghiệp – xây dựng và dịch vụ. Nông nghiệp chậm phát triển do đô thị hóa Văn hóa: Là trung tâm văn hóa tiêu biểu của cả nước, với nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn Giáo dục: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong giáo dục, thực hiện cải cách giáo dục toàn diện
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: HS sử dụng kiến thức, kỹ năng đã học trong bài để giải quyết các vấn đề tình huống, bài tập nhằm khắc sâu kiến thức bài học.

b. Nội dung: Bài tập trong phần Luyện tập SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Luyện tập SGK

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV mở rộng kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng vào bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn cuộc sống, phát huy tính tư duy và khả năng sáng tạo.

b. Nội dung: Bài tập trong phần Vận dụng SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Vận dụng SGK

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: Sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện hoặc dấu ấn về Thr đô Hà Nội trong quá trình phát triển tổ chức triển lãm giới thiệu về họ trước lớp.
- GV gợi ý, hướng dẫn HS tìm hiểu để thực hiện hoạt động ở nhà:

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Làm bài tập được giao.

CHỦ ĐỀ 2: HÀ NỘI VINH DANH "CÔNG DÂN THỦ ĐÔ ƯU TÚ" THỜI ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP (TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Sau bài học này, HS sẽ:

- Trình bày được chủ trương của Thành phố Hà Nội trong việc vinh danh công dân Thủ đô ưu tú.
- Giới thiệu được một số công dân Thủ đô ưu tú có đóng góp vào sự phát triển của Hà Nội và đất nước thời kì đổi mới và hội nhập.
- Nêu được ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” và rút ra được bài học cho bản thân.

2. Năng lực

*** *Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học thông qua việc tích cực, chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập, điều chỉnh cách thức học tập cho phù hợp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua việc trao đổi thảo luận, trình bày ý tưởng và kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

*** *Năng lực chuyên biệt:***

- Phát triển năng lực tìm hiểu: Trình bày được chủ trương của Thành phố Hà Nội trong việc vinh danh công dân Thủ đô ưu tú; Giới thiệu được một số công dân Thủ đô ưu tú có đóng góp vào sự phát triển của Hà Nội và đất nước thời kì đổi mới và hội nhập
- Phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng: Nêu được ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” và rút ra được bài học cho bản thân.

3. Phẩm chất

- Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động của bài học.
- Có tinh thần trách nhiệm và trung thực trong hoạt động của nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Tài liệu GD&ĐT thành phố Hà Nội 12
- Máy tính, máy chiếu.
- Tìm hiểu mục tiêu và nội dung bài,

2. Đối với học sinh

- Tài liệu GDDP thành phố Hà Nội 12
- Đọc trước bài học trong SGK.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kích thích nhu cầu tìm hiểu nội dung bài mới, tạo hứng thú học tập cho HS.

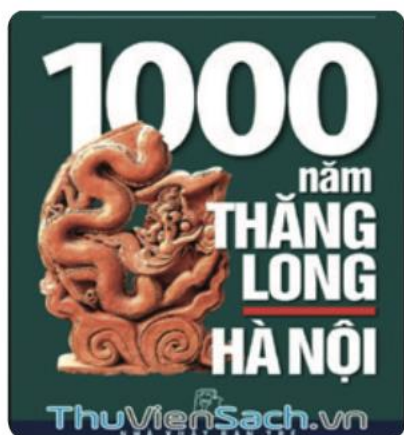
b. Nội dung: Tình huống và phần câu hỏi ở phần mở đầu trong SGK.

c. Sản phẩm học tập: câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu HS: Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi: Dựa vào thông tin từ hình 2.1, hãy cho biết nhân vật trong hình 2.2 là ai? Chia sẻ điều em biết về ông.



Hình 2.1. Cuốn sách đạt giải thưởng
"Bùi Xuân Phái – Vì tình yêu Hà Nội"



Hình 2.2.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát tranh, thảo luận theo cặp đôi và thực hiện yêu cầu.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi: Dựa vào thông tin từ hình 2.1 ("Cuốn sách đạt giải thưởng **Bùi Xuân Phái – Vì tình yêu Hà Nội**") và hình 2.2, nhân vật trong hình 2.2 chính là **Giáo sư Vũ Khiêu**.

Về Giáo sư Vũ Khiêu:

- Ông là một **nhà nghiên cứu văn hóa, xã hội học nổi tiếng** của Việt Nam.
- Là người có **tình yêu sâu sắc với Hà Nội**, từng viết nhiều tác phẩm ca ngợi lịch sử và văn hóa Thăng Long – Hà Nội.
- Ông được trao **giải thưởng “Bùi Xuân Phái – Vì tình yêu Hà Nội”** vì những đóng góp lớn trong việc gìn giữ và lan tỏa giá trị văn hóa Hà Nội.
- Giáo sư Vũ Khiêu từng là **viện trưởng đầu tiên của Viện Xã hội học Việt Nam**.
- Ông là một trí thức lớn, đã có nhiều công trình nghiên cứu về triết học, văn hóa, ngôn ngữ và tư tưởng phương Đông.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chủ trương vinh danh "Công dân Thủ đô ưu tú" của thành phố.

a. Mục tiêu: Trình bày được chủ trương của Thành phố Hà Nội trong việc vinh danh công dân Thủ đô ưu tú.

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu chủ trương của Thành phố Hà Nội trong việc vinh danh công dân Thủ đô ưu tú.

c. Sản phẩm học tập: chủ trương của Thành phố Hà Nội trong việc vinh danh công dân Thủ đô ưu tú.

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV sử dụng kỹ thuật “chia sẻ nhóm đôi” yêu cầu HS: + Vì sao Thành phố Hà Nội chủ trương vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú”?	1: Chủ trương vinh danh "Công dân Thủ đô ưu tú" của thành phố - Năm 1976, Hà Nội chính thức trở thành Thủ đô của nước Cộng hòa xã

+ Việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” có ý nghĩa gì?



Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS sẽ suy nghĩ độc lập và ghi ra giấy nội dung đã tìm hiểu được (Think)
- HS làm việc theo nhóm đôi, trao đổi và thống nhất nội dung (Pair).
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trình bày trước lớp nội dung đã tìm hiểu (Share).

* Thành phố Hà Nội chủ trương vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” nhằm:

- **Ghi nhận và tri ân** những cá nhân có đóng góp lâu dài, bền bỉ và xuất sắc trong công cuộc xây dựng và phát triển Thủ đô.
- **Động viên, khích lệ** nhân dân tiếp tục cống hiến, phát huy tinh thần thi đua “**Người tốt, việc tốt**”.
- **Tôn vinh giá trị con người Hà Nội**, góp phần xây dựng **văn hóa người Tràng An thanh lịch, văn minh**.

hội chủ nghĩa Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất.

- Từ năm 1986 đến nay, Hà Nội phát triển mạnh mẽ trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa và giáo dục.

- Sự phát triển của Thủ đô nhờ vào sự lãnh đạo của Đảng, chính sách đúng đắn của chính quyền và sự đóng góp của nhân dân.

- Năm 1992, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đề xuất phát động phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” tại Hà Nội.

- Phong trào “Người tốt, việc tốt” lan tỏa sâu rộng, góp phần xây dựng văn hóa người Hà Nội.

- Năm 2010, nhân dịp 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, Thành phố xây dựng danh hiệu “Công dân Thủ đô ưu tú” để tôn vinh người có đóng góp bền bỉ, xuất sắc.

- Danh hiệu là sự kế thừa từ phong trào thi đua trước đó, do ông Hoàng Duy Khanh tham mưu đề xuất.

- Hàng năm vào ngày 10/10, Hà Nội tổ chức Lễ vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” – nét đẹp văn hóa thể hiện sự trân trọng những tấm gương tiêu biểu của Thủ đô.

- Đây cũng là một hoạt động ý nghĩa nhân dịp **1000 năm Thăng Long – Hà Nội**, do Thành ủy giao nhiệm vụ thực hiện.

* Việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” có ý nghĩa:

- **Tôn vinh những tấm gương tiêu biểu** trong xã hội, lan tỏa giá trị tích cực trong cộng đồng.
- Góp phần xây dựng **bản sắc văn hóa Hà Nội**, tạo động lực để người dân sống đẹp, sống có trách nhiệm.
- **Khẳng định vai trò của con người** trong sự nghiệp phát triển Thủ đô văn minh – hiện đại.
- Là **nét đẹp riêng của Hà Nội**, thể hiện sự trân trọng của chính quyền và nhân dân Thủ đô đối với những người có công.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức bài học.

<https://www.youtube.com/watch?v=ckWeSApU1q0>

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận:
- GV chuyển sang nội dung mới.

Hoạt động 2: Những "Công dân Thủ đô ưu tú" thời kì đổi mới và hội nhập

a. Mục tiêu: Giới thiệu được một số công dân Thủ đô ưu tú có đóng góp vào sự phát triển của hà nội và đất nước thời kì đổi mới và hội nhập.

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu một số công dân Thủ đô ưu tú có đóng góp vào sự phát triển của Hà Nội và đất nước thời kì đổi mới và hội nhập.

c. Sản phẩm học tập: một số công dân Thủ đô ưu tú có đóng góp vào sự phát triển của Hà Nội và đất nước thời kì đổi mới và hội nhập.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân đóng vai là một phát thanh viên truyền hình và giới thiệu một số “Công dân Thủ đô ưu tú” với những đóng góp nổi bật của họ. https://www.youtube.com/watch?v=QTtzVyexqQ4  Hình 2.4. Giáo sư Phan Huy Lê nhận giải thưởng “Bùi Xuân Phái – Vì tình yêu Hà Nội”  Hình 2.5. Những công trình viết về Hà Nội của nhà nghiên cứu Nguyễn Vinh Phúc	2: Những "Công dân Thủ đô ưu tú" thời kì đổi mới và hội nhập * GS. Sử học – Nhà giáo Nhân dân Phan Huy Lê (1934–2018) - Chuyên gia hàng đầu về lịch sử Việt Nam, gắn bó với Hà Nội hơn nửa đời người. - Chủ biên các hồ sơ: Hoàng thành Thăng Long, Bia Tiến sĩ Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Lễ hội Phù Đồng trình UNESCO công nhận di sản thế giới. - Chủ trì nhiều hội thảo, viết bài nghiên cứu, đào tạo cán bộ về bảo tồn di sản Thủ đô. - Được vinh danh Công dân Thủ đô ưu tú năm 2010. * Nhà nghiên cứu Nguyễn Vinh Phúc (1926–2012) - Nhà giáo ưu tú, nhà Hà Nội học nổi tiếng. - Có trên 50 năm nghiên cứu về Hà Nội, xuất bản nhiều sách như: <i>Phố</i>



Hình 2.6. Thượng tá Lê Đức Đoàn, Đội Cảnh sát giao thông số 1, Công an TP Hà Nội



Hình 2.7. Nghệ nhân ưu tú ẩm thực Việt Nam
Phạm Thị Tuyết



Hình 2.8. Phạm Hải Yến – cầu thủ đội tuyển bóng đá nữ quốc gia Việt Nam

và đường Hà Nội, 1000 năm Thăng Long – Hà Nội,...

- Được vinh danh **Công dân Thủ đô ưu tú năm 2010**, nhận giải thưởng “**Bùi Xuân Phái – Vì tình yêu Hà Nội**”.

* **Thượng tá Lê Đức Đoàn** – Đội CSGT số 1, Công an TP. Hà Nội

- Dũng cảm bắt cướp, cứu người, ngăn chặn nhiều vụ tự tử trên cầu Chương Dương (trong đó có 2 mẹ con).

- Đưa trẻ lạc trở về với gia đình, lan tỏa hình ảnh đẹp của chiến sĩ công an nhân dân.

- Được vinh danh **Công dân Thủ đô ưu tú năm 2012**.

* **Nghệ nhân ưu tú ẩm thực Phạm Thị Tuyết**

- Truyền dạy tinh hoa ẩm thực Hà Nội cho học viên quốc tế trong hơn 10 năm.

- Góp phần quảng bá văn hóa ẩm thực Hà Nội thông qua du lịch và giao lưu quốc tế.

- Được vinh danh **Công dân Thủ đô ưu tú năm 2018**.

Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận, quan sát SGK và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày kết quả làm việc. - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận.	* Cầu thủ Phạm Hải Yến – Tiền đạo đội tuyển bóng đá nữ Việt Nam - Gặt hái nhiều thành tích cá nhân và tập thể: Vua phá lưới, vô địch quốc gia, HCV SEA Games,... - Nhận nhiều bằng khen, Huân chương Lao động hạng Ba, là gương mặt trẻ Thủ đô tiêu biểu. - Được vinh danh Công dân Thủ đô ưu tú năm 2023.
---	---

Hoạt động 3: Ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú”

a. Mục tiêu: Nêu được ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” và rút ra được bài học cho bản thân.

b. Nội dung: GV cho HS tìm hiểu ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” và rút ra được bài học cho bản thân.

c. Sản phẩm học tập: ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” và rút ra được bài học cho bản thân.

d. Tổ chức hoạt động :

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia lớp thành các nhóm (4hs/nhóm) thảo luận kết hợp kỹ thuật khăn trải bàn, thực hiện nhiệm vụ: + Từ ý nghĩa, giá trị của Lễ vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú”, em rút ra được bài học gì cho bản thân. + Hãy đề xuất một số việc em có thể làm để phấn đấu trở thành “Công dân thủ đô ưu tú”.	3: Ý nghĩa, giá trị của việc vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” - Tôn vinh những công dân tiêu biểu, có đóng góp nổi bật cho sự phát triển của Thủ đô và đất nước. - Khẳng định nét văn hóa riêng, giàu truyền thống nhân văn của Hà Nội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Bước 2 : HS thực hiện nhiệm vụ học tập - Các thành viên mỗi nhóm ngồi theo vị trí như sau: + HS trong nhóm làm việc độc lập, ghi lại câu trả lời hoặc ý kiến cá nhân vào ô mang số của HS + Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời và viết những ý kiến chung của cả nhóm vào ô giữa tấm khăn trải bàn (giấy A0). - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3 : Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi. * Từ ý nghĩa, giá trị của Lễ vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú”, em rút ra được bài học gì cho bản thân? • Em học được tinh thần trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, phải sống có ích và đóng góp tích cực cho sự phát triển của nơi mình đang sống. • Nhận thức được giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của Thủ đô Hà Nội, từ đó thêm tự hào và ý thức giữ gìn, phát huy. • Em hiểu rằng để trở thành một công dân tốt, cần có ý thức học tập, lao động nghiêm túc, sống có đạo đức, tuân thủ pháp luật. • Học tập ở những tấm gương “Công dân Thủ đô ưu tú”, em rèn luyện tư duy sáng tạo, chủ động đổi mới, dám nghĩ – dám làm vì mục tiêu chung.	- Góp phần giáo dục thế hệ trẻ về tinh thần trách nhiệm, lòng yêu quê hương và ý thức xây dựng Thủ đô văn minh, hiện đại. - Khơi dậy niềm tự hào về Hà Nội – vùng đất ngàn năm văn hiến, từ đó nâng cao ý thức giữ gìn, phát triển giá trị truyền thống. - Khuyến khích tư duy sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ – dám làm, đóng góp những giải pháp cho tương lai của Thủ đô. - Giáo dục về quyền và nghĩa vụ công dân, giúp thế hệ trẻ sống có trách nhiệm, tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội và quản lý nhà nước.
---	--

- Bài học quan trọng nhất là: **mỗi người đều có thể đóng góp cho xã hội** bằng những việc làm cụ thể, dù nhỏ nhưng có ý nghĩa thiết thực.

* Hãy đề xuất một số việc em có thể làm để phấn đấu trở thành “Công dân Thủ đô ưu tú”

1. **Học tập chăm chỉ, có mục tiêu rõ ràng** và luôn nỗ lực vươn lên.
2. **Tham gia tích cực các hoạt động Đoàn – Đội, tình nguyện, từ thiện**, góp phần lan tỏa những hành động tốt đẹp.
3. **Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường Thủ đô xanh – sạch – đẹp.**
4. **Tôn trọng, giúp đỡ người khác**, sống nhân ái, biết chia sẻ.
5. **Tuân thủ pháp luật, sống văn minh, lịch sự**, nhất là nơi công cộng.
6. **Phát huy khả năng cá nhân** để đóng góp cho cộng đồng, ví dụ: viết, vẽ, sáng tạo kỹ thuật, thể thao, âm nhạc, nghiên cứu khoa học,...
7. **Tự rèn luyện đạo đức, lối sống tích cực**, không sa vào những tệ nạn, hành vi xấu.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận: - GV chuyển sang nội dung mới.	
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: HS sử dụng kiến thức, kỹ năng đã học trong bài để giải quyết các vấn đề tình huống, bài tập nhằm khắc sâu kiến thức bài học.

b. Nội dung: Bài tập trong phần Luyện tập SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Luyện tập SGK

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV yêu cầu hoàn thành các bài tập Luyện tập sau:

1. Nêu nhận xét về chủ trương vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú”.
2. Giới thiệu một “Công dân Thủ đô ưu tú” chưa được đề cập đến trong bài học với những đóng góp nổi bật của họ mà em biết.
3. Trả lời câu hỏi:

Câu 1: Chủ trương vinh danh “Công dân Thủ đô ưu tú” được thành phố Hà Nội triển khai lần đầu vào năm nào?

- A. 1992
- B. 2000
- C. 2010
- D. 2023

Đáp án đúng: C. 2010

Câu 2: Phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” ở Hà Nội được phát động vào năm nào?

- A. 1986
- B. 1992
- C. 2010
- D. 2005

Đáp án đúng: B. 1992

Câu 3: Ai là người được giao nhiệm vụ chủ biên các hồ sơ trình UNESCO công nhận di sản văn hoá liên quan đến Hà Nội?

- A. Nguyễn Vinh Phúc
- B. Hoàng Duy Khanh
- C. Phan Huy Lê
- D. Lê Đức Đoàn

Đáp án đúng: C. Phan Huy Lê

Câu 4: Thượng tá Lê Đức Đoàn được vinh danh vì những hành động nào sau đây?

- A. Đào tạo cán bộ ngành văn hóa
- B. Quảng bá ẩm thực Hà Nội
- C. Cứu người, ngăn chặn các vụ tự tử, bắt cướp
- D. Viết sách nghiên cứu về Hà Nội

Đáp án đúng: C. Cứu người, ngăn chặn các vụ tự tử, bắt cướp

Câu 5: Nghệ nhân Phạm Thị Tuyết nổi bật trong việc gì?

- A. Dạy võ cổ truyền
- B. Nghiên cứu về văn học Hà Nội
- C. Quảng bá ẩm thực Hà Nội ra thế giới
- D. Thiết kế thời trang truyền thống

Đáp án đúng: C. Quảng bá ẩm thực Hà Nội ra thế giới

Câu 6: Cầu thủ Phạm Hải Yên **không** đạt được thành tích nào sau đây?

- A. Ba lần Vua phá lưới giải Vô địch quốc gia
- B. Cùng đội tuyển nữ giành HCV SEA Games
- C. Chủ biên hồ sơ di sản văn hóa
- D. Được tặng Huân chương Lao động hạng Ba

Đáp án đúng: C. Chủ biên hồ sơ di sản văn hóa

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời:

1. Chủ trương vinh danh “**Công dân Thủ đô ưu tú**” là một **chính sách đúng đắn, giàu tính nhân văn và có ý nghĩa sâu sắc**. Việc tôn vinh những cá nhân tiêu biểu không chỉ thể hiện sự **ghi nhận và tri ân của thành phố Hà Nội** đối với các công dân đã có nhiều đóng góp nổi bật, mà còn là **nguồn cảm hứng, động lực mạnh mẽ** để các tầng lớp nhân dân – đặc biệt là thế hệ trẻ – **noi theo, học tập và cống hiến**. Đây cũng là một **nét văn hóa đặc trưng của Hà Nội**, góp phần xây dựng hình ảnh một Thủ đô văn minh, hiện đại nhưng vẫn mang đậm truyền thống ngàn năm văn hiến.

2.

Cô giáo Vũ Thị Hồng – Hiệu trưởng Trường THCS Thanh Xuân Trung (Hà Nội)

(Vinh danh năm 2021)

- Cô Hồng là một **tấm gương tiêu biểu trong ngành giáo dục Thủ đô**, đặc biệt trong công tác quản lý, giảng dạy và đổi mới phương pháp học tập.
- Trong thời kỳ dịch COVID-19, cô là người **chỉ đạo hiệu quả công tác chuyển đổi sang hình thức học trực tuyến**, bảo đảm chất lượng giảng dạy, hỗ trợ giáo viên và học sinh thích ứng kịp thời.
- Cô còn tích cực trong **hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn**, vận động quyên góp thiết bị học tập để các em không bị bỏ lại phía sau trong giai đoạn học online.
- Với tâm huyết và trách nhiệm cao trong sự nghiệp giáo dục, cô Vũ Thị Hồng xứng đáng được vinh danh là “**Công dân Thủ đô ưu tú**” – hình mẫu về một nhà giáo tận tâm, đổi mới và vì học sinh thân yêu.

- GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV mở rộng kiến thức.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Học sinh vận dụng vào bài học để giải quyết vấn đề thực tiễn cuộc sống, phát huy tính tư duy và khả năng sáng tạo.

b. Nội dung: Bài tập trong phần Vận dụng SGK

c. Sản phẩm học tập: Đáp án bài tập phần Vận dụng SGK

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV nêu yêu cầu: Suy tầm tranh ảnh, câu chuyện hoặc dấu ấn về những việc làm của một số “Công dân Thủ đô ưu tú” và tổ chức triển lãm giới thiệu về họ trước lớp.
- GV gợi ý, hướng dẫn HS tìm hiểu để thực hiện hoạt động ở nhà:

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS kiến thức đã học, kiến thức thực tế để trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau

Bước 4 : Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** Hướng dẫn về nhà**

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Làm bài tập được giao.